

Số: 21/2024/QĐST - HNGĐ

TX, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Bá T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 3, xã Thọ Lộc, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Và bị đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn Lửa, xã Yên Nhân, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Bá T và chị Lê Thị Th

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Nguyên đơn anh Lê Bá T và bị đơn chị Lê Thị Th tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Vợ chồng công nhận có 01 (một) con chung là cháu Lê Bá Anh V, sinh ngày 07/10/2016. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lê Bá Anh V

cho chị Lê Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Bá T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 1.000.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2024 cho đến khi cháu Lê Bá Anh V đủ 18 tuổi. Anh Lê Bá T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản, công nợ:** Nguyên đơn anh Lê Bá T và bị đơn chị Lê Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Nguyên đơn anh Lê Bá T và bị đơn chị Lê Thị Th tự nguyện thỏa thuận anh Lê Bá T nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), trong đó 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lê Bá T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0006306 ngày 03 tháng 01 năm 2024. Số tiền này được chuyển thành tiền các khoản án phí anh Lê Bá T nhận nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Nhân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Sỹ Hỷ